## NỘI DUNG TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN VÀ NHỮNG VẪN ĐỀ CẦN LƯU Ý

##  Giảng viên: Nguyễn Thị Kim Hương

## TSCĐ là một trong những yếu tố cơ bản để các doanh nghiệp tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đây cũng là một yếu tố chi phí chiếm tỷ trọng cao trong tổng chi phí của đơn vị. Vì vậy tổ chức tốt công tác kế toán tại các đơn vị sẽ giúp nhà quản lý sử dụng hiệu quả và quản lý tốt TSCĐ cũng như thu hồi vốn đã đầu tư cho TSCĐ.

1. **TSCĐ và yêu cầu chung về quản lý TSCĐ**

**a. Khái niệm về TSCĐ**

**\* Khái niệm về TSCĐ**

TSCĐ là những tài sản có giá trị lớn, và thời gian sử dụng, luân chuyển, thu hồi vốn dài.

**\* Khái niệm TSCĐ hữu hình**

Theo quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam thì TSCĐ hữu hình được khái niệm như sau:

TSCĐ hữu hình là những tài sản có hình thái vật chất do doanh nghiệp nắm giữ để sử dụng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với tiêu chuẩn ghi nhận TSCĐ hữu hình.

**\* Khái niệmTSCĐ vô hình**

TSCĐ vô hình là những tài sản không có hình thái vật chất những xác định đựơc giá trị và do doanh nghiệp nắm giữ, sử dụng trong sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ hoặc cho các đối tượng khác thuê phù hợp với tiêu chuẩn ghi nhận TSCĐ vô hình.

Điều kiện ghi nhận TSCĐ vô hình cũng tương tự TSCĐ hữu hình.

**b.Yêu cầu chung về quản lý TSCĐ**

- Phải quản lý TSCĐ như một yếu tố tư liệu sản xuất cơ bản, nghĩa là phải quản lý việc sử dụng TSCĐ theo hiệu quả sản xuất.

- Phải quản lý TSCĐ như một bộ phận vốn sản xuất, kinh doanh cơ bản -Nghĩa là phải thể hiện TSCĐ theo nguyên giá và giá trị hao mòn để có được những thông tin về quá trình chu chuyển vốn và bảo tồn vốn sản xuất kinh doanh.

- Phải ghi nhận và quản ý TSCĐ đã tiêu hao vào quá trình sản xuất, kinh doanh với tư cách là chi phí vật chất của kết quả sản xuất, kinh doanh. Nghĩa là giá trị hao mòn phải được ghi nhận là khoản chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

- Phải quản lý TSCĐ theo từng loại, từng bộ phận sử dụng để tính chi phí hợp lý cho từng bộ phận.

- Theo dõi nguyên giá, giá trị hao mòn và giá trị còn lại của TSCĐ ở doanh nghiệp để có kế hoạch đầu tư, mua sắm trong tương lai.

1. **Nhiệm vụ tổ chức hạch toán TSCĐ**

- Tổ chức hệ thống chứng từ, sổ sách, nguyên tắc ghi chép nguyên giá TSCĐ hiện có, biến động tăng, giảm và tình hình sử dụng TSCĐ cũng như nơi phát sinh biến động.

- Tổ chức hệ thống chứng từ, sổ sách theo dõi hao mòn và khấu hao và khấu hao TSCĐ hiện có, đang sử dụng, đang quản lý và đang sở hữu.

- Tổ chức hệ thống chứng từ sổ sách theo dõi việc thực hiện chế độ sữa chữa và đầu tư lại TSCĐ theo từng phương thức sữa chữa, đầu tư....

- Tổ chức công tác kiểm kê và đánh giá TSCĐ theo thực tế tài sản và theo nguyên tắc đảm bảo tính xác thực của thông tin kế toán.

- Quản lý TSCĐ về chủng loại theo đặc trưng kỹ thuật và theo đặc trưng kinh tế.

- Cung cấp các thông tin về nguyên giá, giá trị hao mòn, giá trị còn lại, nguồn vốn hình thành TSCĐ.

- Cung cấp các thông tin về sử dụng TSCĐ và khấu hao TSCĐ

- Cung cấp thông tin về hiệu quả quản lý, sử dụng vốn khấu hao TSCĐ trong đơn vị hạch toán theo chế độ quản lý hiện hành.

1. **Nguyên tắc tổ chức hạch toán TSCĐ**

- TSCĐ phải được tổ chức ghi sổ kế toán theo một đơn vị tiền tệ nhất định.

- Đánh giá TSCĐ phải thể hiện được nguyên giá TSCĐ .

- Ghi sổ kế toán TSCĐ phải phản ánh được 3 chỉ tiêu: Nguyên giá, giá trị hao mòn, giá trị còn lại của TSCĐ.

- TSCĐ phải được ghi sổ theo đối tượng ghi TSCĐ, theo nguồn hình thành và theo nơi sử dụng.

1. **Nội dung tổ chức hạch toán TSCĐ**

**4.1. Tổ chức hạch toán tăng, giảm TSCĐ**

1. **Các loại chứng từ sử dụng**

**\* Chứng từ tăng, giảm TSCĐ:**

- Quyết định liên quan đến sự tăng, giảm TSCĐ phụ thuộc vào chủ sở hữu TSCĐ.

- Chứng từ TSCĐ, bao gồm các chứng từ:

+ Biên bản giao, nhận TSCĐ (Mẫu số 01-) TSCĐ

+ Biên bản thanh lý TSCĐ (mẫu số 03 -TSCĐ).

+ Biên bản giao nhận TSCĐ sữa chữa lớn hoàn thành (mẫu số 04 - TSCĐ)

+ Biên bản đánh giá lại TSCĐ (mẫu số 05-TSCĐ)

+ Thẻ TSCĐ

1. **Quy trình luân chuyển chứng từ TSCĐ (xem lại chương2)**
2. **Các loại sổ sử dụng**

**\* Sổ chi tiết**:

- Sổ TSCĐ dùng chung cho toàn doanh nghiệp - Mẫu số 1: đây là sổ chi tiết TSCĐ được dùng để theo dõi từng loại TSCĐ cho toàn doanh nghiệp.

- Sổ TSCĐ theo đơn vị sử dụng - Mẫu số 02: đây là sổ chi tiết dùng để theo dõi TSCĐ ở từng bộ phận của doanh nghiệp (từng phòng, ban).

**\* Sổ tổng hợp**: tuỳ thuộc vào hình thức sổ kế toán mà đơn vị hạch toán sử dụng.

- Hình thức Nhật ký - sổ cái: Sổ tổng hợp là sổ Nhật ký - sổ cái ghi cho các TK 211, 213, 214.

- Hình thức Nhật ký chung: Bao gồm

+ Nhật ký chung

+ Sổ Cái các TK 211, 212, 213, 214.

- Hình thức Chứng từ ghi sổ.

+ Lập các chứng từ ghi sổ cho các nghiệp vụ về TSCĐ.

+ Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ.

+ Sổ Cái các TK 211, 212, 213, 214.

- Hình thức Nhật ký chứng từ:

+ Các Nhật ký chứng từ: ghi tăng các TSCĐ:

+ Sổ Cái các TK 211, 212, 213, 214.

1. **Trình tự hạch toán TSCĐ theo các hình thức tổ chức sổ kế toán**

**\* Hình thức Nhật ký - sổ Cái.**

Ghi chú dùng cho tất cả các sơ đồ hạch toán dưới đây.

## Ghi hàng ngày

Đối chiếu, kiểm tra

Ghi định kỳ, cuối kỳ hoặc cuối quý

Chứng từ tăng, giảm, khấu hao TSCĐ

Nhật ký - sổ Cái TK 211, 212, 213

Thẻ TSCĐ

Sổ chi tiết TSCĐ

Báo cáo kế toán.

Bảng tổng hợp, chi tiết tăng, giảm TSCĐ

**\*Hình thức Nhật ký chung**

Chứng từ tăng, giảm, khấu hao TSCĐ

Nhật ký chung

Thẻ TSCĐ

Sổ chi tiết TSCĐ

Bảng cân đối số phát sinh

Bảng tổng hợp, chi tiết tăng, giảm TSCĐ

Sổ Cái TK 211, 212. 213, 214

Báo cáo kế toán.

**\* Theo hình thức Chứng từ ghi sổ**

Chứng từ tăng, giảm, khấu hao TSCĐ

Chứng từ ghi sổ

Thẻ TSCĐ

Sổ chi tiết TSCĐ

Bảng cân đối số phát sinh

Bảng tổng hợp, chi tiết tăng, giảm TSCĐ

Sổ Cái TK 211, 212. 213, 214

Báo cáo kế toán.

Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ

**\* Hình thức Nhật ký chứng từ**

Chứng từ tăng, giảm, khấu hao TSCĐ

Thẻ TSCĐ

Sổ chi tiết TSCĐ

Bảng cân đối số phát sinh

Bảng tổng hợp, chi tiết tăng, giảm TSCĐ

NKCT số 1, 2, 3, 4, 5, 10

Báo cáo kế toán.

NKCT số 9

BK số 4, 5, 6

NKCT số 7

Sổ Cái TK 211, 212, 213, 214

**4.2. Hao mòn, khấu hao TSCĐ, tổ chức hạch toán khấu hao TSCĐ**

1. **Khái niệm hao mòn, khấu hao TSCĐ**

**\* Khái niệm hao mòn TSCĐ**

Hao mòn là sự giảm giá trị và giá trị sử dụng của TSCĐ theo thời gian, có thể do sử dụng hoặc không sử dụng tài sản.

Có 2 loại hao mòn TSCĐ là hao mòn hữu hình và hao mòn vô hình. Hao mòn hữu hình là sự hao mòn vật lý trong quá trình sử dụng do bị cọ xát, bị ăn mòn, hư hỏng từng bộ phận.

+ Hao mòn hữu hình của TSCĐ có 2 dạng:

Hao mòn dưới dạng kỹ thuật xảy ra trong quá trình sử dụng.

Hao mòn do tác động của thiên nhiên (độ ẩm, hơi nước, không khí....) không phụ thuộc vào sử dụng.

+ Hao mòn vô hình TSCĐ là sự giảm giá trị của TSCĐ do tiến bộ của khoa học kỹ thuật.

**\* Khái niệm khấu hao TSCĐ**

Theo chuẩn mục kế toán Việt Nam: Khấu hao là sự phân bổ một cách có hệ thống giá trị phải khấu hao của TSCĐ hữu hình trong suốt thời gian sử dụng hữu ích của tài sản đó.

1. **Tổ chức hạch toán khấu hao TSCĐ**

- Xây dựng định mức khấu hao hợp lý trên cơ sở phân loại TSCĐ theo đặc điểm sử dụng cả về mặt vật chất kỹ thuật và cả về mặt kinh tế sử dụng.

- Tính toán chính xác giá trị tài sản cố định cần phải khấu hao dần theo mức khấu hao định trước.

- Tính toán kết quả sản xuất, kinh doanh để làm căn cứ tính khấu hao theo công suất bình thường, trữ lượng tài nguyên.

- Ghi nhận khấu hao là một chi phí cho đối tượng chịu chi phí tương ứng.

- Tổ chức theo dõi sự hình thành, phân cấp quản lý sử dụng số tiền số khấu hao đã trích cho mục đích đầu tư trong tương lai.

Tổ chức tính khấu hao được tiến hành theo từng nhóm TSCĐ và phân bổ cho từng khu vực, địa điểm, loại sản phẩm kinh doanh.

**\* Chứng từ sử dụng**

Hạch toán khấu hao TSCĐ sử dụng Bảng tính và phân bổ khấu hao TSCĐ

**\* Trình tự luân chuyển chứng từ**

Bảo quản và lưu trữ

N vụ kh. hao TSCĐ

Kế toán TSCĐ

Lập Bảng tính và ph.bổ k.hao

Kế toán các phần hành

Ghi sổ chi tiết và tổng hợp

❶

❷

❸

Tính vào chi phí

❹

**\*Các loại sổ sử dụng**

Hạch toán khấu hao TSCĐ cũng sử dụng các loại sổ chi tiết và tổng hợp tương tự hạch toán tăng, giảm TSCĐ.

**\* Trình tự hạch toán khấu haoTSCĐ**  Trình tự hạch toán tổng hợp khấu hao TSCĐ đã được trình bày gộp với trình tự hạch toán tổng hợp tăng, giảm TSCĐ.

4.3**. Tổ chức hạch toán sửa chữa TSCĐ**

Sửa chữa thường xuyên và sửa chũa lớn TSCĐ là cần thiết để duy trì năng lực hoạt động động của TSCĐ trong vòng đời tài sản.

Tổ chức hạch toán sửa chữa TSCĐ bao gồm các nội dung sau:

- Lập kế hoạch sửa chữa lớn và sửa chữa thường xuyên cho từng loại TSCĐ,

- Lập dự toán chi phí sửa chữa lớn theo khối lượng sửa chữa và phương thức sửa chữa, ghi chi phí dự toán vào giá thành.

- Ghi nhận chi phí sửa chữa lớn thực chi, sửa chữa thường xuyên cho từng tài sản được sửa chữa.

- Tổ chức thanh toán với đơn vị sửa chữa tự làm trong nội bộ doanh nghiệp theo nguyên tắc hạch toán kinh tế nội bộ và với đơn vị bên ngoài nhận thầu sửa chữa.

- Tổ chức hệ thống sổ kế toán tổng hợp, chi tiết và ghi nhận theo trình tự nhất định..

Tổ chức hạch toán TSCĐ phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Nếu công việc sửa chữa được tiến hành theo phương thức cho thầu thì kế toán trưởng phải tiến hành ký kết hợp đồng sửa chữa và thoả thuận trước phương thức thanh toán với người nhận thầu.

- Xác định trình tự hạch toán tổng hợp, chi tiết TSCĐ theo hình thức kế toán chi phí sản xuất, kinh doanh phù hợp : từ khấu lập và nhận chứng từ, mở Bảng kê, bảng phân bổ chi phí sửa chữa, mở sổ tổg hợp theo dõi chi phí sửa chữa của công trình dở dang chưa hoàn thành hoặc chưa quyết toán.

1. **Chứng từ sử dụng**

- Các hoá đơn bán hàng, Hoá đơn GTGT, Hoá đơn cung cấp dịch vụ.

- Phiếu chi....

Bảo quản và lưu trữ

N vụ SC TSCĐ

Nhà quản lý

Kế hoạch sửa chữa TSCĐ

Kế toán sửa chữa TSCĐ

Tự sửa chữa hoặc ký Hđồng với bên ngoài

❶

❷

❸

Ghi sổ chi tiết và tổng hợp

Bộ phận sửa chữa

1. **Trình tự luân chuyển chứng từ**
2. **Các loại sổ sử dụng**

**\* Sổ chi tiết**

- Sổ chi tiết sủa chữa thường xuyên TSCĐ.

- Sổ chi tiết sửa chữa lớn TSCĐ.

**\* Sổ tổng hợp**: tuỳ từng hình thức kế toán cụ thể mà đơn vị sử dụng các loại sổ kế toán tổng hợp khác nhau:

- Hình thức Nhật ký - sổ cái: Sổ tổng hợp là sổ Nhật ký - sổ cái ghi cho các TK 627, 641, 642, 335, 241...

- Hình thức Nhật ký chung: Bao gồm

+ Nhật ký chung

+ Sổ Cái các TK 627, 641, 642, 335, 241...chi tiết sửa chữa TSCĐ

- Hình thức Chứng từ ghi sổ.

+ Lập các chứng từ ghi sổ cho các nghiệp vụ về sửa chữaTSCĐ.

+ Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ.

+ Sổ Cái các TK 627, 641, 642, 335, 241...chi tiết sửa chữa TSCĐ

- Hình thức Nhật ký chứng từ:

+ Các NKCT và Bảng kê phản ánh chi phí sửa chữa TSCĐ.

## Trình tự hạch toán tổng hợp sửa chữa TSCĐaïc TK 211, 212, 213.

## Để tổ chức và vận dụng công tác kế toán liên qan đến phần hành TSCĐ một cách hiệu quả, các DN phải tiến hành phân loại hợp lý TSCĐ, theo dõi TSCĐ triệt để theo đơn vị sử dụng, mở thẻ cho từng TSCĐ.